

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2017/DS-ST
Ngày: 14-8-2017
“V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Sanh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nhâm

Bà Vũ Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang;

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoài Vinh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 126/2016/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2016 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2017/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn C– chức vụ Tổng giám đốc; Trụ sở chính: 40, đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Cẩm T– Phó giám đốc phòng giao dịch B - Ngân hàng TMCP K(có mặt);

- Bị đơn: Chị Hồ Thị Hồng Y, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Anh Lâm Chí Th, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 3, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện được Tòa án thụ lý, nguyên đơn Ngân hàng TMCP K xác định nội dung khởi kiện như sau:

Vào ngày 14/6/2013 phía Ngân hàng TMCP K có cho anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y vay số tiền 150.000.000 đ (một trăm năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng (HĐTD) số UV0308 ngày 14/6/2013, mục đích vay là sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi, thời hạn vay là 14 tháng, lãi suất 1,6% tháng, lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay; Tài sản thế chấp là phần đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BA 124427 ngày 17-7-2010, diện tích 16.380 m² tờ bản đồ số 11; thửa 560,561; đất tọa lạc ấp 3, xã V, huyện Gò

Quao, tỉnh Kiên Giang. Sau khi ký hợp đồng tín dụng anh Th và chị Y đã nhận đủ số tiền vay là 150.000.000 đ (một trăm năm mươi triệu đồng). Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Th và chị Y không thực hiện đúng cam kết trả nợ gốc và đóng lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên. Ngân hàng TMCP K đã nhiều lần đôn đốc nhắc nhở cũng như tạo điều kiện cho anh Th và chị Y thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng anh chị vẫn không có thiện chí thực hiện mà bỏ địa phương đi đâu không rõ địa chỉ.

Nay, Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Th và chị Y thanh toán dứt số 253.177.356 đ (trong đó gốc là 150.000.000 đ và lãi phát sinh đến ngày 12/5/2016 là 103.177.356 đ) và lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản vay. Nếu phía anh Th và chị Y không trả nợ, đề nghị Tòa án cho phép Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp. Buộc anh Th và chị Y phải chịu toàn bộ án phí dân sự theo quy định pháp luật.

**Bị đơn anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y không có mặt tại phiên tòa:* qua quá trình tiến hành tố tụng kể từ ngày thụ lý cho đến nay anh Thu và chị Yên không có mặt tại địa phương, qua thẩm tra xác minh cũng không rõ anh, chị đi đâu và làm gì. Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo qui định tại Điều 179, 180 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh, chị vẫn không có mặt nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của anh chị.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự có ý kiến như sau:

- Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Th và chị Y thanh toán dứt số 311.802.332 đ (trong đó gốc là 150.000.000 đ và lãi tính đến ngày 14/8/2017 là 161.802.332 đ) và lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản vay. Nếu phía anh Th và chị Y không trả nợ, đề nghị Tòa án cho phép Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp. Buộc anh Th và chị Y phải chịu toàn bộ án phí dân sự theo quy định pháp luật.

- Phía bị đơn anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y vắng mặt tại phiên tòa, không có mặt tại địa phương mặc dù đã được niêm yết và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có mặt nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của anh chị.

- Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang cho rằng: Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, vụ kiện còn trong thời hiệu. Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, người tham gia tố tụng; Việc thu thập chứng cứ, cấp tổng đạt cho Viện kiểm sát, người tham gia tố tụng đúng quy định. Tuy nhiên, Tòa án vẫn con đề vụ án quá hạn luật định. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa là không tuân thủ quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục: Anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y là bị đơn vắng mặt và Tòa án đã thực hiện các thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Điều 180 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt anh Th và chị Y theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Trong vụ án này, nguyên đơn Ngân hàng TMCP K tiến hành khởi kiện được Tòa án thụ lý là đúng thủ tục và phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Yêu cầu khởi kiện của ngân hàng là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” được quy định tại Điều 471, 473, 474, 476, 478 của Bộ luật Dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP K, qua thẩm vấn đương sự tại phiên tòa, sau khi đối chiếu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy giao dịch giữa các đương sự là thỏa thuận vay tài sản sản. Do vậy, khi các bên xảy ra tranh chấp thì căn cứ vào các quy định về hợp đồng vay tài sản để giải quyết là phù hợp pháp luật. Qua thẩm tra cho thấy hợp đồng tín dụng số UV0308 ngày 14/6/2013 giữa Ngân hàng TMCP K và ông Th, bà Y được các bên ký kết theo quy định của pháp luật, nội dung các điều khoản cam kết trong các hợp đồng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ khả năng của các bên được pháp luật cho phép. Tại hợp đồng tín dụng số UV0308 ngày 14/6/2013 của Ngân hàng TMCP K có quy định rõ về cách tính lãi, mức tính lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi phạt được ông Th và bà Y đồng thuận ký kết trong hợp đồng là phù hợp theo quy định tại các Điều 471, 474 và Điều 476 Bộ luật dân sự 2005; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14-4-2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận; Khoản 2 Điều 11 Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng được ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31-12-2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước được sửa đổi, bổ sung bằng Quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03-2-2005 và Quyết định số 1296/QĐ-NHKL ngày 19-5-2016 về qui định phương pháp tính lãi và hạch toán thu, trả lãi của Ngân hàng TMCP K. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, anh Th và chị Y không thực hiện đúng cam kết trả nợ gốc và lãi cho ngân hàng theo thỏa thuận. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ để buộc anh Th và chị Y phải trả nợ gồm tiền vốn và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ cho ngân hàng TMCP K.

[3] Đối với hợp đồng thế chấp(HĐTC) để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo HĐTD, giữa Ngân hàng và ông Th, bà Y đã ký kết 01 HĐTC ngày 14/6/2013, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất phân đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BA 124427 ngày 17-7-2010, diện tích 16.380 m² tờ bản đồ số 11; thửa 560,561; đất tọa lạc ấp 3, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang là quyền sở hữu của ông Th và bà Y. Việc thế chấp

tài sản theo đúng trình tự thủ tục pháp luật. Vì vậy, Ngân hàng TMCP K yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo việc thu hồi nợ của Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Đối với anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y đã bỏ địa phương đi đâu không rõ địa chỉ, Tòa án đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng anh chị vẫn không có mặt tại Tòa án để cung cấp chứng cứ và lời khai, căn cứ điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 có quy định: “*Trường hợp trong đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng họ không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên thay đổi nơi cư trú, trụ sở mà không thông báo địa chỉ mới cho cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về cư trú làm cho người khởi kiện không biết được nhằm mục đích che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện thì Thẩm phán không trả lại đơn khởi kiện mà xác định người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cố tình giấu địa chỉ và tiến hành thụ lý, giải quyết theo thủ tục chung.*” Do vậy, sau khi thẩm tra, xác minh cho thấy anh Th và chị Y vẫn còn hộ khẩu tại địa phương và lý do bỏ đi là trốn tránh nghĩa vụ dân sự, Tòa án đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo Điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Th, chị Y là đúng quy định. Mặt khác, qua xác minh tại địa phương cho thấy phần đất anh chị thế chấp vay tiền tại Ngân hàng TMCP K hiện nay không sang bán, cầm cố hay cho thuê, trên đất không có ai canh tác, không có tài sản trên đất chỉ là đất trống nên không có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác. Từ đó, Hội đồng xét xử xét thấy buộc anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y phải trả nợ và sử dụng tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự cũng như ý kiến phát biểu về việc giải quyết vụ án. Qua việc trình bày và công bố lời khai của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ buộc anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y phải trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền 311.802.332 đ (trong đó: vốn gốc 150.000.000đ và lãi phát sinh đến ngày 14/8/2017 bằng 161.802.332 đ) và lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản vay là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y phải chịu án phí có giá ngạch trên tổng giá trị tài sản tranh chấp $(311.802.332 \times 5\%) = 15.590.117$ đ (Mười lăm triệu năm trăm chín mươi nghìn một trăm mười bảy đồng)

Ngân hàng TMCP K được nhận lại 6.329.000 đ (Sáu triệu ba trăm hai mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007928, ngày 12/7/2016 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 26, 147, 180, 227, 266 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

- Áp dụng Điều 471, 473, 474, 476, 478 Bộ luật Dân sự;

- Áp dụng Pháp lệnh số: 10/2009/UBTVQH, ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

* **Tuyên bố:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K.

- Xử buộc: Anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền vốn, lãi bằng 311.802.332 đ (ba trăm mười một triệu triệu tám trăm lẻ hai nghìn ba trăm ba mươi hai đồng) và lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản vay.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y chưa thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu lãi từ ngày 15/8/2017 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Kể từ ngày anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP K có nghĩa vụ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 124427 ngày 17-7-2010, diện tích 16.380 m² tờ bản đồ số 11; thửa 560,561; đất tọa lạc ấp 3, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang cho anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y.

Nếu anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành xử lý tài sản thế chấp là đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 124427 ngày 17-7-2010, diện tích 16.380 m² tờ bản đồ số 11; thửa 560,561; đất tọa lạc ấp 3, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang do anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y đứng tên để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Về án phí: anh Lâm Chí Th và chị Hồ Thị Hồng Y phải chịu án phí có giá ngạch bằng 15.590.117 đ (Mười lăm triệu năm trăm chín mươi nghìn một trăm mười bảy đồng).

Ngân hàng TMCP K được nhận lại 6.329.000 đ (Sáu triệu ba trăm hai mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007928, ngày 12/7/2016 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7, 7a 7b Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tại phiên Tòa biết có quyền quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/8/2017). Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Sanh Hiền